TRUYỀN TIN

Cho n máy tính đánh số từ 1 tới n chưa được kết nối với nhau. Người ta lên kế hoạch lắp đặt m đường truyền tin một chiều để kết nối các máy tính đó. Các đường truyền tin được đánh số từ 1 tới m, đường truyền tin thứ i sau khi được lắp đặt sẽ nối từ máy tính u_i tới máy tính v_i . Các đường truyền tin sẽ được lắp đặt lần lượt theo thứ tự từ 1 tới m. Việc lắp đặt một đường truyền tin mất đúng 1 đơn vị thời gian.

Máy tính 1 có thể truyền tin tới máy tính n nếu tồn tại một dãy các máy tính $(1 = p_1, p_2, ..., p_k = n)$ sao cho có đường truyền tin một chiều từ máy tính p_i tới máy tính p_{i+1} đã được lắp đặt $(\forall i = \overline{1, k-1})$.

Giả sử việc lắp đặt các đường truyền tin được thực hiện liên tục bắt đầu từ thời điểm 0. Hãy cho biết thời điểm sớm nhất mà máy tính 1 có thể truyền tin tới máy tính n.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản COMNET.INP

- Dòng 1 chứa hai số nguyên dương $n, m (n, m \le 5.10^5; n \ge 2)$
- m dòng tiếp theo, dòng thứ i chứa hai số nguyên dương u_i, v_i

Các số trên một dòng của input file được ghi cách nhau ít nhất một dấu cách

Kết quả: Ghi ra file văn bản COMNET.OUT một số nguyên duy nhất là thời điểm sớm nhất mà máy tính 1 có thể truyền tin tới máy tính n. Trong trường hợp đã lắp đặt xong m đường truyền tin mà máy tính 1 vẫn không thể truyền tin tới máy tính n, ghi ra file kết quả một số -1

Ví dụ

COMNET.INP	COMNET.OUT
4 5	4
1 2	
3 4	
4 1	
2 3	
3 2	

Thuật toán

Mô hình hóa đồ thi với các đỉnh là các máy tính và các cung có hướng là các đường truyền tin.

Thuật toán O(m(n+m))

Mỗi khi thêm một cung, thực hiện BFS/DFS để xác định có đường đi $1 \rightarrow n$ không. Vì độ phức tạp của BFS/DFS là O(n+m) nên thời gian thực hiện giải thuật này là O(m(n+m))

Thuật toán $O((n+m)\log m)$

Cách 2: Viết hàm Check(k) kiểm tra xem có thể đi từ 1 tới n bằng các cung từ 1 tới k được không. Hàm Check(k) dùng BFS/DFS có độ phức tạp O(n+k)=O(n+m). Dùng thuật toán tìm kiếm nhị phân tìm số k nhỏ nhất mà hàm Check(k) cho biết có thể đi từ 1 tới n bằng các cung từ 1 tới k

Thuật toán O(n + m)

Ký hiệu X là tập các đỉnh có thể đến được từ 1. Ban đầu đồ thị chưa có cung nào nên $X = \{1\}$. Mỗi khi thêm vào một cung, ta sẽ cập nhật lại tập X và nếu thấy $n \in X$ thì dừng ngay do lúc này từ 1 đã đến được n.

Biểu diễn đồ thị bằng danh sách kề, trong đó adj[u] là tập các đỉnh nối từ $u:adj[u]=\{v:(u,v)\in E\}$

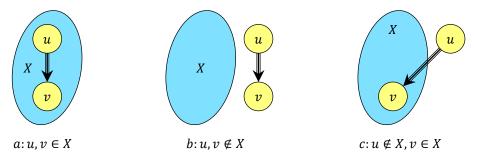
Cơ chế cập nhật tập X khi thêm vào cung (u, v):

Trước hết ta thêm v và adj[u]. Có 4 trường hợp xảy ra

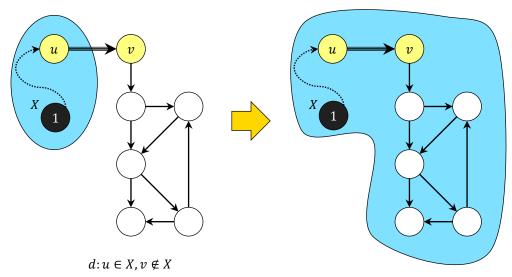
 $u, v \in X$: Cung (u, v) nối hai đỉnh có sẵn trong X, tập X không thay đổi (hình a)

 $u, v \notin X$: Cung (u, v) nối hai đỉnh nằm ngoài X, tập X không thay đổi (hình b)

 $u \notin X, v \in X$: Cung (u, v) nối từ ngoài X vào trong X, tập X không thay đổi (hình c)



Chỉ có 1 trường hợp ta phải cập nhật lại tập X đó là $u \in X$ và $v \notin X$ tức là cung (u, v) nối từ X ra ngoài. Ta thực hiện BFS/DFS từ v, liệt kê tất cả các đỉnh đến được từ v cho vào tập X vì bây giờ mọi đỉnh đến được từ v cũng đến được từ $u \in X$, tức là đến được từ 1 (hình d)



Tập X có thể biểu diễn đơn giản bằng mảng đánh dấu: $inX[u] = \text{true} \iff u \in X$. Thời gian thực hiện tất cả những lần BFS/DFS cộng lại bằng một lần BFS/DFS trên đồ thị cuối cùng và bằng O(n+m).

Chú ý là có thể không cần đọc hết input file vì ta có thể dừng ngay khi inX[n] = true.